**TOÁN TUẦN 34**

**ÔN TẬP VỀ ĐẠI LƯỢNG (tiếp theo)** trang 172

**1.Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

1 m2 = ...m2

1 m2 = ... cm2

1 km2 = ... m2

1 dm2 = ... cm2

**2.Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

a) 15 m2 = ... cm2

103 m2 = ... dm2

2110 dm2 = ... cm2

 $\frac{1}{10}$ m2 = ... dm2

$\frac{1}{10}$  dm2 = ... cm2

$\frac{1}{10}$  m2 = ... cm2

b) 500 cm2 = ... dm2

1300 dm2 = ... m2

60000 cm2 = ... m2

1cm2 = ... dm2

1 dm2 = ... m2

1 cm2= ... m2

c) 5m2 9dm2 = ... m2

8 m2 50 cm2 = ..... cm2

700 dm2 = ... m2

50000 cm2 = ... m2

4.Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 64m và chiều rộng 25m. Trung bình cứ 1m2 ruộng thì thu hoạch được $\frac{1}{2}$ kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng đó người ta thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

1. **Đáp án:**

Các em điền như sau:

1 m2 = 100 dm2

1 m2 = 10000 cm2

1 km2 = 1000000 m2

1 dm2 = 100 cm2

**2.Đáp án:**

a) 15 m2 = 150000 cm2

103 m2 = 10300 dm2

2110 dm2 = 211000 cm2

 $\frac{1}{10}$m2 = 10 dm2

$\frac{1}{10}$ dm2 = 10 cm2

$\frac{1}{10}$ m2 = 1000 cm2

b) 500 cm2 = 5 dm2

1300 dm2 =13 m2

60000 cm2 = 6 m2

1cm2 = $\frac{1}{100}$ dm2

1 dm2 =  $\frac{1}{100}$m2

1 cm2 = $\frac{1}{10000}$m2

c) 5m2 9dm2 = 509 dm2

8 m2 50 cm2= 80050 cm2

700 dm2 = 7 m2

50000 cm2 = 5 m2

**4.Phương pháp giải:**

- Tính diện tích thửa ruộng = chiều dài × chiều rộng.

- Tính số thóc thu hoạch được = số thóc thu hoạch được trên 1m2 ruộng × diện tích thửa ruộng.

- Đổi kết quả vừa tìm được sang đơn vị đo là tạ, lưu ý 1 tạ = 100kg.

**Đáp án:**

Diện tích thửa ruộng có là:

64 x 25 = 1600 (m2)

Số thóc thu hoạch trên thửa ruộng là:

$\frac{1}{2}$ x 1600 = 800 (kg)

Đổi: 800 kg = 8 tạ

Đáp số: 8 tạ thóc

**ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC ( trang 173)**

**1.Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

Quan sát hình bên, hãy chỉ ra:

a) Các cạnh song với nhau;

b) Các cạnh vuông góc với nhau.

**3.Đúng ghi Đ; Sai ghi S**:

****

a) Chu vi hình 1 bằng chu vi hình 2

b) diện tích hình 1 bằng diện tích hình 2

c) Diện tích hình 2 lớn hơn diện tích hình 1

d) Chu vi hình 1 lớn hơn chu vi hình 2

4.Để lát nền một phòng học hình chữ nhật, người ta dùng loại gạch men hình vuông có cạnh 20cm. Hỏi cần bao nhiêu viên gạch để lát kín nền phòng học đó, biết rằng nền phòng học có chiều rộng 5m, chiều dài 8m và phấn mạch vữa không đáng kể?

1.**Đáp án**:

.a) Đoạn thẳng AB và đoạn thẳng DC song song với nhau

b) Đoạn thẳng AB và đoạn thẳng AD vuông góc với nhau.

Đoạn thẳng AD và đoạn thẳng DC vuông góc với nhau

**3. Đáp án:**

Hướng dẫn: Tính chu vi, diện tích của hình 1, hình 2 rồi so sánh:

Ta có:

Chu vi hình 1: (4 + 3) x 2 = 14 (cm)

Diện tích hình 1 : 4 x 3 = 12 (cm2)

Chu vi hình 2 : 3 x 4 = 12 (cm)

Diện tích hình 2 : 3 x 3 = 9 (cm2)

Vậy câu a, b, c là sai, ta ghi S vào ô trống; câu d) là đúng, ta ghi Đ vào ô trống.

**4. Đáp án:**

Diện tích nền phòng học là:

8 x 5 = 40 (m2)

40 m2 = 400000 cm2

Diện tích của viên gạch men là:

20 x 20 = 400 (cm2)

Số viên gạch men cần dùng là:

400000 : 400 = 1000 (viên)

Đáp số: 1000 viên gạch men

**ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC (tiếp theo) trang 174**

 **1.Quan sát hình bên, hãy chỉ ra**:



a) Đoạn thẳng song song với AB;

b) Đoạn thẳng vuông góc với BC.

**2.Số:**



Hình vuông ABCD và hình chữ nhật MNQP có cùng diện tích. Hãy chọn số đo chỉ đúng chiều dài của hình chữ nhật

a) 64 cm

b) 32 cm

c) 16 cm

d) 12 cm

**4.Cho hình H tạo bởi hình bình hành ABCD và hình chữ nhật BEGC như hình vẽ bên. Tính diện tích hình H.**



**1**.**Đáp án:**

a) Đoạn thẳng DE song song với AB

b) Đoạn thẳng CD vuông góc với BC

**2.Đáp án:**

Diện tích hình chữ nhật MNPQ có cùng diện tích hình vuông và bằng:

8 x 8 = 64 (cm2)

Chiều dài của hình chữ nhật MNPQ là:

64 : 4 = 16 (cm)

Vậy chọn c

**4.Đáp án:**

Hình H gồm có hình bình hành ABCD và hình chữ nhật BEGC.

Diện tích hình bình hành ABCD là:

4 x 3 = 12 (cm2)

Diện tích hình chữ nhật BEGC là:

4 x 3 = 12 (cm2)

Diện tích hình H là:

12 + 12 = 24 (cm2)

Đáp số: 24cm2

**ÔN TẬP VỀ TÌM SỐ TRUNG BÌNH CỘNG** ( trang 175)

**Bài 1**

Tìm số trung bình cộng của các số sau:

a) 137;248 và 395.                                  b) 348;219;560 và 725.

**Bài 2**

Trong 55 năm liền số dân của một phường tăng lần lượt là: 158 người, 147 người, 132 người, 103 người, 95 người. Hỏi trong 5 năm đó, trung bình số dân tăng hằng năm là bao nhiêu người?

**Bài 3**

Tổ Một góp được 36 quyển vở. Tổ Hai góp được nhiều hơn tổ Một 2 quyển nhưng lại ít hơn tổ Ba 2 quyển. Hỏi trung bình mỗi tổ góp được bao nhiêu quyển vở ?

**Đáp án:**

1. a) Số trung bình cộng của các số đó là:

(137+248+395) : 3 = 260

b) Số trung bình cộng của các số đó là:

(348+219+560+725):4 = 463

**Bài giải**

 2. Số người tăng trong 5 năm là:

158+147+132+103+95=635 (người)

Số người tăng trung bình hằng năm là:

635:5=127 (người)

Đáp số: 127 người.

**Bài giải**

 3. Tổ Hai góp được số quyển vở là:

36+2 = 38 (quyển)

Tổ Ba góp được số quyển vở là:

38+2 = 40 (quyển)

Trung bình mỗi tổ góp được số quyển vở là:

(36+38+40) : 3=38 (quyển)

             Đáp số: 38 quyển vở.

**ÔN TẬP VỀ TÌM HAI SỐ KHI BIẾT TỔNG VÀ HIỆU CỦA HAI SỐ ĐÓ (trang 175)**

**1.Viết số thích hợp vào chỗ trống:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng hai số | 318 | 1945 | 3271 |
| Hiệu hai số | 42 | 87 | 493 |
| Số lớn |   |   |   |
| Số bé |   |   |   |

1. Hai đội trồng rừng trồng được 1375 cây. Đội thứ nhất trồng nhiều hơn đội thứ hai 285 cây. Hỏi mỗi đội trồng được bao nhiêu cây?3.Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi 530m, chiều rộng kém chiều dài 47m. Tính diện tích của thửa ruộng.

**Đápán:
1.** +) Cột thứ hai:

Số lớn là: (318 + 42) : 2 = 180

Số bé là: 318 - 180= 138

+) Cột thứ ba:

Số lớn là: (1945 + 87) : 2 = 1016

Số bé là: 1945 - 1016 = 929

+) Cột thứ tư:

Số lớn là: (3271 + 493) : 2 = 1882

Số bé là: 3271 - 1882 = 1389

**Ta có bảng sau:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng hai số | 318 | 1945 | 3271 |
| Hiệu hai số | 42 | 87 | 493 |
| Số lớn | 180 | 1016 | 1882 |
| Số bé | 138 | 929 | 1389 |

 **2. Áp dụng công thức:**

Số lớn = (Tổng + Hiệu) : 2; Số bé = (Tổng − Hiệu) : 2

**Đáp án:**

****

Bài giải

Đội thứ nhất trồng được số cây là:

(1375 + 285) : 2 = 830 (cây)

Đội thứ hai trồng được số cây là:

1375 – 830 = 545 (cây)

Đáp số: Đội 1: 830 cây

 Đội 2: 545 cây

1. **Đáp án:**

Bài giải

Nửa chu vi của thửa ruộng có là:

530 : 2 = 265 (m)

****

Chiều rộng của thửa ruộng có là:

(265 – 47) : 2 = 109 (m)

Chiều dài của thửa ruộng có là:

265 – 109 = 156 (m)

Diện tích của thửa ruộng có là:

156 x 109 = 17004 (m2)

Đáp số: 17004 m2